

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT QC ĐỨC MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT QC ĐỨC MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH TMDV KT QC ĐỨC MINH

2. Mã số doanh nghiệp: 2400904081

3. Ngày thành lập: 25/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Hùng Lãm 3, Xã Hồng Thái, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0933815115

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
3.	Bốc xếp hàng hóa	5224
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
6.	Cho thuê xe có động cơ	7710
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
8.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
9.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
10.	In ấn	1811
11.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
12.	Quảng cáo	7310(Chính)
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
14.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
16.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
18.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
19.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
20.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
21.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
22.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

23.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
24.	Sản xuất đồng hồ	2652
25.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
26.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
27.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
28.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
29.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
30.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
31.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
32.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
33.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
34.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
35.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
36.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
37.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
38.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
39.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
40.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
41.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
42.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
43.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
44.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
45.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
48.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
54.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
55.	Xây dựng công trình điện	4221
56.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

57.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
58.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
59.	Xây dựng công trình thủy	4291
60.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
61.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
62.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
63.	Phá dỡ	4311
64.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
65.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
66.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
67.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
68.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
69.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
70.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
71.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
72.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
73.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
74.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
75.	Bán buôn tổng hợp	4690
76.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
77.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
78.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
79.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
80.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
81.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
82.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
83.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
84.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
85.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ XUÂN VŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121699163

Ngày cấp: 31/03/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 05, ngách 2/3, ngõ 50 đường Nguyễn Thị Lưu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Hùng Lãm 3, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang